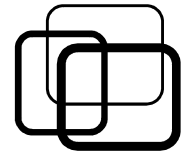


# Mảng nhiều chiều Kiểu cấu trúc

GV. Nguyễn Minh Huy

# Nội dung

---



- Mạng nhiều chiều.
- Kiểu cấu trúc.



- **Mảng nhiều chiều.**
- **Kiểu cấu trúc.**

# Mảng nhiều chiều



## ■ Xét chương trình sau:

### ■ Nhập và xuất ma trận $5 \times 10$ .

➤ Khai báo 5 mảng: `int a1[10], a2[10], a3[10], a4[10], a5[10]`.

### ■ Nhập và xuất ma trận $50 \times 10$ .

➤ Khai báo 50 mảng!!

➔ Làm sao biểu diễn ma trận  $M \times N$ ?

# Mảng nhiều chiều



## ■ Giải pháp 1:

- Dùng mảng một chiều!!
- Biểu diễn ma trận  $M \times N$ :
  - Khai báo mảng một chiều  $M \times N$  phần tử.
  - Để truy xuất dòng  $i$  cột  $j$ 
    - ➔ Truy xuất phần tử  $[i * N + j]$ .

# Mảng nhiều chiều



## ■ Giải pháp 2:

- Dùng mảng của mảng.

- Từ khóa **typedef**:

- Đặt tên khác cho kiểu dữ liệu.

- Cú pháp:

**typedef** <Kiểu dữ liệu> <Tên khác>;

**typedef** int **SoNguyen**;

**typedef** float **MangThuc**[ 10 ];

**SoNguyen** a, b, c;

**MangThuc** m;

printf(“%d %d %d”, a, b, c);

m[ 5 ] = 123;



## ■ Giải pháp 2:

### ■ Biểu diễn ma trận $M \times N$ :

- Đặt tên cho mảng một chiều  $N$  phần tử.
- Khai báo mảng một chiều  $M$  phần tử kiểu đã đặt tên.
- Để truy xuất dòng  $i$  cột  $j$ 
  - ➔ Truy xuất phần tử  $[i][j]$ .

# Mảng nhiều chiều



## ■ Giải pháp 3:

- Dùng mảng nhiều chiều.

- Khai báo:

<Kiểu dữ liệu> **<Tên mảng>**[<Số dòng>] [<Số cột>];

<Số dòng>, <Số cột> phải là một hằng số.

```
int    m1[ 5 ][ 10 ]; // Ma trận 5 x 10 số nguyên.
```

```
int    m2[ M ][ N ]; // Sai.
```

- Truy xuất phần tử:

<Tên mảng> [ **<Chỉ số dòng>** ] [ **<Chỉ số cột>** ]

<Chỉ số dòng>: một số nguyên từ **0** đến **<Số dòng> - 1**.

<Chỉ số cột>: một số nguyên từ **0** đến **<Số cột> - 1**.

```
m1[ 0 ][ 2 ] = 5;
```

```
m1[ 1 ][ 3 ] = 6;
```

```
m1[ -1 ][ 10 ] = 7; // Sai.
```



# Mảng nhiều chiều



## ■ Giải pháp 3:

- Dùng mảng nhiều chiều.

- Khởi tạo:

```
<Kiểu dữ liệu> <Tên mảng>[<Số dòng>][<Số cột>] =  
{  
    <Khởi tạo dòng 0>,  
    <Khởi tạo dòng 1>,  
    ...  
};
```

```
// Khởi tạo tất cả phần tử.  
int m1[ 3 ][ 5 ] =  
{  
    { 1, 1, 1, 1, 1 },  
    { 1, 2, 3, 4, 5 },  
    { 5, 4, 3, 2, 1 }  
};
```

```
// Khởi tạo vài phần tử.  
int m1[ 3 ][ 5 ] =  
{  
    { 1, 1 },  
    { 1, 2, 3 },  
    { 0 }  
};
```

```
// Tự động biết số dòng.  
int m1[ ][ 5 ] =  
{  
    { 1, 1 },  
    { 1, 2, 3 },  
    { 0 }  
};
```



## ■ Giải pháp 3:

- Dùng mảng nhiều chiều.

- Truyền tham số mảng:

- Khai báo tham số mảng giống biến mảng.

- ```
void foo( int a[5][10] );
```

- Khai báo tham số mảng có thể bỏ số dòng.

- ```
void foo( int a[ ][10] );
```

- Phần tử mảng có thể bị thay đổi sau khi ra khỏi hàm.

```
void foo( int a[ ][10] )  
{  
    a[2][2] = 9;  
    a[2][5] = 8;  
}
```

```
void main()  
{  
    int a[5][10] = { { 0 } };  
  
    foo(a);  
    // a[2][2], a[2][5] bị thay đổi.  
}
```

# Nội dung

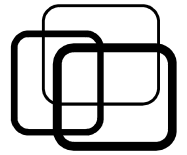


- Mạng nhiều chiều.
- **Kiểu cấu trúc.**



- Xét chương trình sau:
  - Thông tin một học sinh gồm:
    - Họ tên.
    - Ngày sinh.
    - Giới tính.
    - Điểm văn, toán, ngoại ngữ.
  - Viết chương trình:
    - Nhập vào 1 học sinh.
    - Xuất thông tin học sinh vừa nhập.

# Kiểu cấu trúc



## ■ Kiểu cấu trúc trong C:

### ■ Kiểu dữ liệu phức hợp.

➔ Gom nhóm dữ liệu với nhau.

### ■ Khai báo kiểu cấu trúc:

```
struct <Tên cấu trúc>
{
    <Khai báo thành phần 1>;
    <Khai báo thành phần 2>;
    ...
};
```

### ■ Khai báo biến cấu trúc:

```
<Tên cấu trúc> <Tên biến>;
```

```
struct HocSinh
{
    char hoten[50];
    char ngaysinh[11];
    bool gioitinh;
    float diemvan;
    float diemtoan;
};

void main()
{
    HocSinh hs1, hs2;
}
```

# Kiểu cấu trúc



## ■ Kiểu cấu trúc trong C:

### ■ Khởi tạo biến cấu trúc:

```
<Tên cấu trúc> <Tên biến> =  
{  
    <Giá trị thành phần 1>,  
    <Giá trị thành phần 2>,  
    ...  
};
```

### ■ Truy xuất thành phần:

```
<Tên biến> . <Tên thành phần>.
```

```
void main()  
{  
    HocSinh hs =  
    {  
        "Nguyen Van A",  
        "01/01/1997",  
        1,  
        7, 8, 9  
    };  
  
    hs.diemvan = 5;  
    hs.diemToan = 9;  
}
```



## ■ Kiểu cấu trúc trong C:

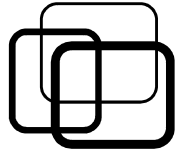
### ■ Truyền tham số:

- Giống các kiểu bình thường.
- Truyền tham trị
  - ➔ Giá trị thành phần không đổi.
- Truyền tham chiếu
  - ➔ Giá trị thành phần thay đổi.

```
void cong1(HocSinh hs)  
{  
    hs.diemvan++;  
    hs.diemtoan++;  
}
```

```
void cong2(HocSinh &hs)  
{  
    hs.diemvan++;  
    hs.diemtoan++;  
}
```

```
void main()  
{  
    HocSinh hs1;  
    cong1(hs1);  
    cong2(hs1);  
}
```



## ■ Mạng nhiều chiều:

- Giải pháp 1: mạng một chiều.
- Giải pháp 2: mạng của mạng.
- Giải pháp 3: mạng nhiều chiều thật sự.

## ■ Kiểu cấu trúc:

- Kiểu dữ liệu phức hợp.
- Gom nhóm dữ liệu với nhau.
- Khai báo: từ khóa “**struct**”.
- Truy xuất phần tử: dấu “.”.



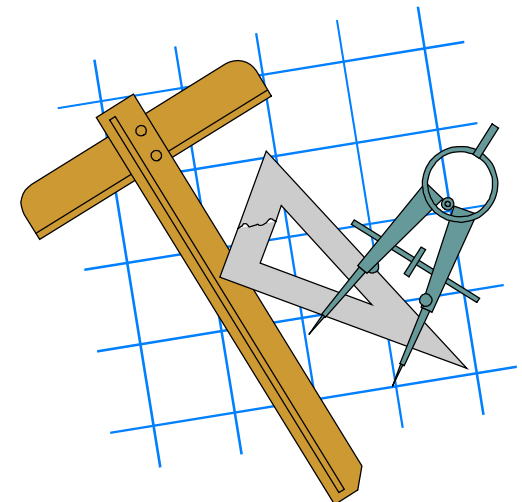




## ■ Bài tập 8.1:

Viết chương trình C thao tác ma trận như sau:

- Nhập vào ma trận vuông  $N \times N$  chứa số nguyên.
- Hãy cho biết:
  - a) Tổng phần tử nằm trên đường chéo chính/phụ.
  - b) Dòng có tổng lớn nhất.
  - c) Ma trận có là một ma phương hay không.

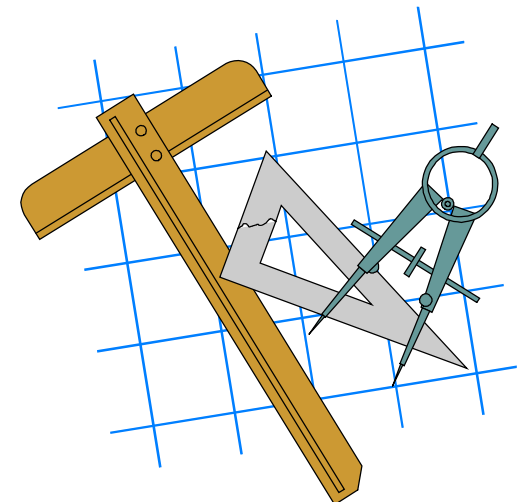




## ■ Bài tập 8.2:

Viết chương trình C thao tác ma trận như sau:

- Nhập vào ma trận  $M \times N$  chứa số nguyên.
- Xuất ra màn hình các phần tử có giá trị bằng tổng các phần tử còn lại trên dòng và cột của nó.

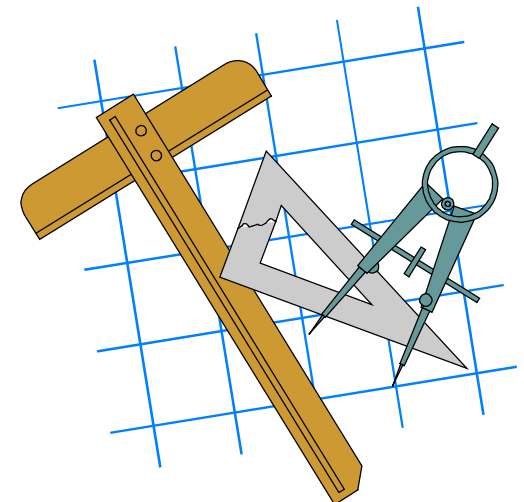




## ■ Bài tập 8.3:

Viết chương trình C thao tác phân số như sau:

- Khai báo kiểu cấu trúc phân số.
- Nhập vào 2 phân số.
- Tính và xuất kết quả tổng, tích, nghịch đảo, rút gọn của 2 phân số vừa nhập.

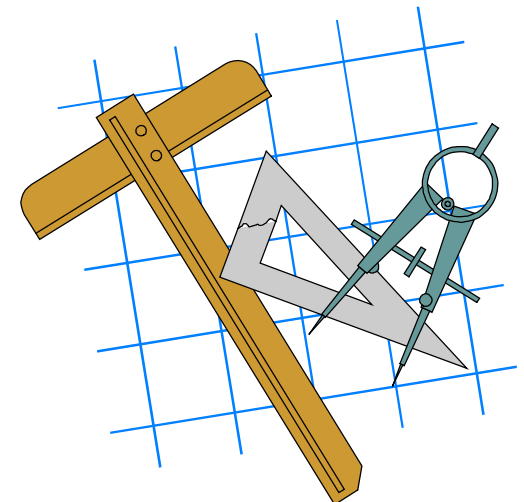




## ■ Bài tập 8.4:

Viết chương trình C thao tác đơn thức như sau:

- Khai báo kiểu cấu trúc đơn thức (có dạng  $ax^N$ ).
- Nhập vào 2 đơn thức.
- Tính và xuất kết quả tích, thương, đạo hàm của hai đơn thức vừa nhập.





## ■ Bài tập 8.5:

Viết chương trình C thao tác học sinh như sau:

- Khai báo kiểu cấu trúc học sinh (như bài học).
- Nhập vào danh sách N học sinh.
- Xuất danh sách học sinh giỏi (điểm trung bình  $\geq 8$ ) theo thứ tự điểm trung bình giảm dần.

